

Bản án số: **10/2018/HS-PT**

Ngày 22 - 10 - 2018

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH QUẢNG TRỊ

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lê Anh Dũng.

Các Thẩm phán: Ông Lê Thiết Hùng;

Bà Nguyễn Thị Hà.

- Thư ký phiên tòa: Ông Trương Ngọc Lâm – Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Trị.

- Đại diện Viện kiểm sát tỉnh Quảng Trị tham gia phiên tòa: Bà Đặng Thị Quỳnh Phương - Kiểm sát viên.

Ngày 22 tháng 10 năm 2018 tại Phòng xét xử số 01 - Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Trị, xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 19/2018/TLPT-HS ngày 20 tháng 9 năm 2018 đối với các bị cáo Lê Hữu Bá G (tên gọi khác: B), Nguyễn Hồ Đức D do có kháng cáo của các bị cáo đối với bản án hình sự sơ thẩm số: 39/2018/HSST ngày 31 tháng 7 năm 2018 của Tòa án nhân dân thành phố Đông Hà, tỉnh Quảng Trị.

- Các bị cáo có kháng cáo:

1. Lê Hữu Bá G (tên gọi khác: B) sinh ngày 13/8/1992, tại Quảng Trị; nơi cư trú: Thôn X, xã A, huyện C, tỉnh Quảng Trị; nghề nghiệp: thợ nhôm kính; trình độ văn hoá: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lê Hữu H sinh năm 1962 và bà Lê Thị L sinh năm 1966; tiền án, tiền sự: Không; bị cáo bị tạm giữ từ ngày 21/02/2018 đến 02/3/2018 thì được tại ngoại, có mặt tại phiên tòa.

2. Nguyễn Hồ Đức D sinh ngày 29/8/1997, tại Quảng Trị; nơi cư trú: Thôn P, xã A, huyện C, tỉnh Quảng Trị; nghề nghiệp: thợ làm bánh; trình độ văn hoá: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Đức M sinh năm 1974 và bà Hồ Thị T sinh năm 1976 (đã ly hôn); tiền án, tiền sự: Không; bị cáo bị tạm giữ từ ngày 21/02/2018 đến 02/3/2018 thì được tại ngoại, có mặt

tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 15 giờ ngày 21/02/2018 tại phòng trọ số 5 nhà trọ B địa chỉ: số 26 đường H (thuộc khu phố C, phường M, thành phố Đ, tỉnh Quảng Trị) Công an thành phố Đ bắt quả tang Lê Hữu Bá G và Nguyễn Hồ Đức D đang có hành vi tàng trữ 02 viên ma túy hồng phiến.

Quá trình điều tra các bị cáo khai nhận:

Vào lúc 11 giờ 30 phút ngày 21 tháng 02 năm 2018 Lê Hữu Bá G, Nguyễn Hồ Đức D, Nguyễn Viết Quyền H, Hoàng L, Hoàng Công Q tổ chức ăn uống tại nhà Q để chia tay D. Trong khi ăn uống, D đưa cho Gia 200.000đồng nhờ G đi mua ma túy hồng phiến để về sử dụng chung. Gia nhận lời rồi rủ L đi cùng, đến kiệt 48, đường N (thuộc phường N, thành phố Đ) gặp một người tên P (không rõ địa chỉ) mua 02 viên ma túy với giá 200.000đồng. Sau khi mua được ma túy D, G, H và Q đến phòng số 5 nhà trọ B cùng nhau sử dụng số ma túy nêu trên. Sau khi sử dụng hết 02 viên ma túy, D đưa cho G 200.000đồng và nói nhỏ “*mua thêm 02 viên ma túy nữa để tiếp tục sử dụng*”, trong lúc G đi mua ma túy thì L, H, Q mệt nên về trước, còn D ở lại nhà trọ B đợi G mua ma túy về để sử dụng. Khi G vừa mang ma túy về đến phòng trọ thì bị bắt quả tang.

Tại bản kết luận giám định số: 181/KLGD ngày 27/2/2018 của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Quảng Trị kết luận: 02 viên nén thu giữ được có khối lượng 0,2091gam, là ma túy loại Methamphetamine.

Tại bản án hình sự sơ thẩm số: 39/2018/HSST ngày 31/7/2018, Tòa án nhân dân thành phố Đông Hà, tỉnh Quảng Trị đã quyết định: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 BLHS năm 2015 xử phạt:

Bị cáo Lê Hữu Bá G: 12 (mười hai) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án, được trừ thời gian tạm giữ từ ngày 21/02/2018 đến 02/3/2018.

Bị cáo Nguyễn Hồ Đức D: 12 (mười hai) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án, được trừ thời gian tạm giữ từ ngày 21/02/2018 đến 02/3/2018.

Ngoài ra Tòa án cấp sơ thẩm còn tuyên xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo theo luật định.

Ngày 02/8/2018, bị cáo Lê Hữu Bá G kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt với lý do: Từ trước đến khi phạm tội chưa có tiền án tiền sự, luôn chấp hành tốt chính sách, pháp luật của Nhà nước; bị cáo là người mới theo bạn bè sử dụng ma túy và đi mua

ma túy về để sử dụng; thực sự nhận ra khuyết điểm, ăn năn hối cải, thành khẩn khai báo với cơ quan chức năng để nhanh chóng làm rõ vụ án; hoàn cảnh gia đình bị cáo gặp nhiều khó khăn bố làm nghề xe ôm, mẹ buôn bán nhỏ tại chợ, bị cáo vừa đi làm chu cấp cho bản thân vừa phụ giúp bố mẹ; bản thân có lý lịch rõ ràng, nơi ở ổn định và luôn chấp hành nghĩa vụ công dân tại địa phương. Đề nghị xem xét lại và cho trung cầu giám định để xác định loại, trọng lượng, hàm lượng ma túy của các bị cáo khi bị bắt giữ.

Ngày 01/8/2018, bị cáo Nguyễn Hồ Đức D kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt hoặc cho hưởng án treo với lý do: Từ trước đến khi phạm tội chưa có tiền án tiền sự, luôn chấp hành tốt chính sách, pháp luật của Nhà nước; bị cáo là người mới theo bạn bè sử dụng ma túy, không trực tiếp đi mua ma túy mà nhờ người khác mua về để sử dụng; thực sự nhận ra khuyết điểm, ăn năn hối cải, thành khẩn khai báo với cơ quan chức năng để nhanh chóng làm rõ vụ án; có lý lịch rõ ràng, nơi ở ổn định và luôn chấp hành nghĩa vụ công dân tại địa phương; hoàn cảnh gia đình bị cáo gặp nhiều khó khăn bố mẹ đã ly hôn, bị cáo sống với bà nội bà nội và cô ruột, bà đã già yếu là người có công với cách mạng, cô ruột là người tàn tật, bản thân bị cáo vừa đi làm vừa phụ giúp thêm cho bà và cô. Đề nghị xem xét lại và cho trung cầu giám định để xác định loại, trọng lượng, hàm lượng ma túy của các bị cáo khi bị bắt giữ.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Quảng Trị đề nghị: áp dụng điểm a khoản 1 Điều 355 BLTTHS năm 2015, không chấp nhận kháng cáo của các bị cáo, giữ nguyên bản án sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về tố tụng: Đơn kháng cáo của các bị cáo Lê Hữu Bá G, Nguyễn Hồ Đức D phù hợp với các Điều 331, 333 Bộ luật tố tụng hình sự 2015 về chủ thể và thời hạn kháng cáo nên Hội đồng xét xử phúc thẩm xét kháng cáo theo quy định của pháp luật.

[2]. Về hành vi phạm tội: Tại phiên tòa bị cáo Lê Hữu Bá G và Nguyễn Hồ Đức D thừa nhận hành vi phạm tội của mình: Vào lúc 11 giờ 30 phút ngày 21/02/2018 sau khi tổ chức ăn uống chia tay D, các bị cáo cùng Nguyễn Viết Quyền H, Hoàng L và Hoàng Công Q đến phòng trọ số 5 nhà trọ B (khu phố C, phường M, thành phố Đ) để sử dụng ma túy. Sau khi sử dụng hết 02 viên ma túy thì D tiếp tục đưa cho G 200.000đồng để đi mua ma túy sử dụng, trong lúc G đi mua ma túy thì Q, H, L về trước chỉ còn D ở lại đợi Lê Hữu Bá G đi mua ma túy, khi G vừa về đến nhà trọ thì bị bắt quả tang. Với hành vi nêu trên của các bị cáo, Tòa án cấp sơ thẩm xét xử về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 BLHS năm 2015 là đúng người, đúng tội.

[3]. Xét kháng cáo của các bị cáo:

Cả hai bị cáo đều kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt, riêng bị cáo D xin thêm được hưởng án treo. HĐXX thấy rằng, Tòa án sơ thẩm đã xem xét áp dụng các tình tiết giảm nhẹ cho các bị cáo là: Thành khẩn khai báo, gia đình bị cáo có hoàn cảnh khó khăn để giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo theo quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 BLHS năm 2015 và xử phạt mỗi bị cáo 12 tháng tù giam là phù hợp và đúng quy định của pháp luật. Xét tình tiết giảm nhẹ “ăn năn hối cải” thấy rằng, các bị cáo lần đầu phạm tội, quá trình sinh sống tại địa phương nơi cư trú luôn chấp hành tốt, đầy đủ quy định, nội quy, chưa có vi phạm gì, do phấn khích khi chia tay bạn bè mà có hành vi phạm tội và thật sự ăn năn hối cải về hành vi đó, nên cần chấp nhận kháng cáo của các bị cáo áp dụng thêm đoạn cuối điểm s khoản 1 Điều 51 BLHS năm 2015 giảm nhẹ một phần hình phạt cho hai bị cáo và cách ly ra khỏi xã hội một thời gian cũng đủ để giáo dục, cải tạo các bị cáo trở thành người có ích cho xã hội.

Về đề nghị trưng cầu giám định để xác định loại, trọng lượng, hàm lượng ma túy bị bắt giữ thấy rằng: Tại bản kết luận giám định số 181/KLGD ngày 27/02/2018 của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Quảng Trị kết luận: 02 viên nén thu giữ có khối lượng 0,2091gam, là ma túy loại Methamphetamine. Như vậy, giám định đã xác định được loại, khối lượng và chất ma túy theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 BLHS năm 2015 nên không cần trưng cầu giám định lại.

[4]. Về án phí: Kháng cáo của bị cáo Lê Hữu Bá G và Nguyễn Hồ Đức D được chấp nhận nên không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

[5]. Ra Quyết định bắt, tạm giam các bị cáo để thi hành án.
Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào điểm b khoản 1 Điều 355; điểm c khoản 1 Điều 357 BLTTHS năm 2015. Chấp nhận kháng cáo của các bị cáo Lê Hữu Bá G (tên gọi khác: B), Nguyễn Hồ Đức D, sửa bản án sơ thẩm.

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; khoản 1 Điều 54 BLHS năm 2015.

Xử phạt bị cáo **Lê Hữu Bá G**: 06 (sáu) tháng tù về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”, thời hạn tù tính từ ngày tuyên án phúc thẩm, được trừ thời gian tạm giữ từ ngày 21/02/2018 đến 02/3/2018.

Xử phạt bị cáo **Nguyễn Hồ Đức D**: 06 (sáu) tháng tù về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”, thời hạn tù tính từ ngày tuyên án phúc thẩm, được trừ thời gian tạm giữ từ ngày 21/02/2018 đến 02/3/2018.

2. Về án phí: Áp dụng điểm h khoản 2 Điều 23 của Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức

thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Các bị cáo Lê Hữu Bá G và Nguyễn Hồ Đức D không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

3. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không bị kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Quảng Trị;
- Sở Tư pháp tỉnh Quảng Trị;
- TAND thành phố Đông Hà;
- Công an thành phố Đông Hà;
- VKSND thành phố Đông Hà;
- Chi cục THADS thành phố Đông Hà;
- Các bị cáo;
- Lưu: Hồ sơ, Tổ HCTP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lê Anh Dũng

